

HỘI ÁI-HỮU BIÊN-HOÀ

Website: <https://www.bienhoatx.com>

Email liên lạc: datlam1951@yahoo.com

Hội Ái-Hữu Biên-Hoà hân hạnh giới thiệu đến quý vị bài: **Nền Giáo Dục Phổ Thông Thời Việt Nam Cộng Hoà** của **HCA**. Hội chân thành cảm tạ giả. Kính mời. **Trân trọng.**



NỀN GIÁO DỤC PHỔ THÔNG THỜI VIỆT NAM CỘNG HOÀ

Sau hơn nửa thế kỷ qua, nền giáo dục miền Nam bị tha hoá, nên những thế hệ học sinh sau 1975 không được như thời Việt Nam Cộng Hoà. Vì vậy, mọi người rất tiếc nuối nền giáo dục miền Nam trước 1975.

Theo Hiệp Định Genève 1954, nước Việt Nam bị chia làm hai, từ vĩ tuyến 17 trở vô đến Cà Mau có 20 triệu dân, là vùng đất Tự Do, theo chế độ Cộng Hoà, thủ đô là Sài Gòn.

Những năm đầu sau khi Pháp rút về nước, giáo dục Việt Nam tiếp tục cái gì có trước. Cho đến Đại Hội Giáo Dục Toàn Quốc năm 1958, Việt Nam Cộng Hoà mới xây dựng nền giáo dục độc lập dựa trên 3 nguyên tắc: **Nhân Bản, Dân Tộc và Khai Phóng**.

- **Nhân Bản:** Giáo dục coi con người là cứu cánh, tôn trọng giá trị thiêng liêng của con người.
- **Dân Tộc:** Giáo dục tôn trọng giá trị của gia đình, quốc gia, phù hợp với truyền thống văn hoá, phong tục, đạo đức Việt Nam.
- **Khai Phóng:** Giáo dục theo phương pháp khoa học, nội dung khoa học, theo đà tiến bộ của nhân loại và tôn trọng giá trị các quốc gia khác.

Giáo dục Việt Nam Cộng Hoà có ba cấp như các nước trên thế giới là: tiểu học, trung học và đại học.

Trong bài này, xin chỉ nói về giáo dục phổ thông tức là bậc tiểu học và trung học.

Bậc tiểu học, học trình 5 năm

Từ lớp Năm đến lớp Nhứt (lớp 1 đến lớp 5). Trẻ em từ 6 tuổi được cha mẹ ghi tên vào lớp năm, trường công miễn phí, trường tư đóng tiền. Tuy Việt Nam Cộng Hoà không có chủ trương cưỡng bách giáo dục, nhưng do phụ huynh có ý thức cao; cho nên tất cả trẻ em hầu như đều học qua bậc tiểu học. Phần tôi ở quận 4, Sài Gòn chỉ có hai trường tiểu học Khánh Hội và Vĩnh Hội đều xa nhà nên

ba má tôi cho tôi học trường Cao Văn là trường tư ở đầu đường Tôn Đản cách nhà tôi độ hơn 100 m.



Chương trình Tiểu Học gồm các môn Việt Văn, Toán, Khoa học Thường thức và Đức Dục hay Công Dân Giáo Dục.

Giáo dục tiểu học thời Việt Nam Cộng Hoà phát triển nhanh chóng và vượt trội so với thời Tây đặc biệt về số lượng học sinh. Thời Tây 1930, toàn Đông Dương có 406 ngàn 669 học trò gồm sơ và tiểu học trong đó có 20% là học trò Lào và Miên.

Thời Đệ I Cộng Hoà, năm học 1960 miền Nam có 1 triệu 214 ngàn 621 học sinh tiểu học, 112 ngàn 129 học sinh trung học. Tăng 200% so với niên học 54-55, lúc mới thu hồi độc lập từ tay Pháp.

Cuối năm lớp nhứt, học sinh thi bằng Tiểu Học. Thời tôi học tiểu học (1950-1955) có môn Pháp Văn. Khi thi tiểu học có bài thi

dictée française, nhưng chỉ là môn nhiệm ý (không tính điểm). Bộ Giáo Dục bãi bỏ kỳ thi Tiểu Học từ niên khoá 1962-1963.

Bậc trung học học trình 7 năm chia ra 2 cấp



1. Trung Học Đệ I Cấp:

Học trình 4 năm, có 4 cấp: lớp đệ thất, đệ lục, đệ ngũ, đệ tứ (6, 7, 8, 9).

Học sinh muốn vào trường công phải thi tuyển vào lớp Đệ Thất, không đậu có thể học trường tư hoặc học lớp tiếp liên để năm sau thi lại.

Sau khi đậu bằng tiểu học, vì các trường công lập đều ở xa nhà nên ba má tôi đóng tiền cho tôi học trường trung học tư thực Nguyễn Văn Khuê ở gần chợ Cầu Muối.

Chương trình gồm Việt Văn, Lý Hoá, Vạn Vật, Toán, Sử Địa, Công Dân và Sinh Ngữ. Môn Nhiệm Ý là Nhạc, Hội Hoạ, Thể Thao; Nữ Công dành cho nữ sinh.

Cuối năm thứ Tư/lớp Đệ Tứ, học sinh thi lấy bằng Trung Học Đệ Nhứt Cấp. Đậu bằng Trung Học Đệ Nhứt Cấp học sinh có thể ra đi làm, có thể thi vào trường Sư Phạm Cấp Tốc để trở thành giáo viên tiểu học; hoặc tiếp tục học tiếp lên.

Kỳ thi Trung Học Đệ Nhứt Cấp được bãi bỏ năm học 1966-1967.

2. Trung Học Đệ Nhị Cấp:

Học trình 3 năm, có 3 cấp lớp đệ tam, đệ nhị, đệ nhứt (10, 11, 12)

Muốn vào học lớp 10, phải có bằng Trung Học Đệ I Cấp. Học sinh học các môn như Trung Học Đệ I Cấp, nhưng sâu hơn và có thêm môn Triết Học cho học sinh lớp 12.

Từ lớp 10, có phân 4 ban: Ban A (Khoa Học Thực Nghiệm), Ban B (Toán), Ban C (Sinh Ngữ), Ban D (Cổ Ngữ). Học sinh tự do chọn ban theo sở thích hay khả năng cá nhân.

Xong lớp Đệ Nhị tức lớp 11, học sinh thi lấy bằng Tú Tài I.

Kỳ thi Tú Tài 1 bị bãi bỏ kể từ niên khoá 1972-1973.

Học tiếp lớp 12/Đệ Nhứt, thi lấy bằng Tú Tài II.

Phần tôi, qua 6 năm ở trường Nguyễn Văn Khuê, sau khi đậu bằng tú tài 1 tôi xin vào học lớp đệ nhứt trường trung học công lập Chu Văn An ở gần ngã 6 Chợ Lớn.

Trong các kỳ thi Trung Học Đệ Nhứt Cấp, Tú Tài, 1 và Tú Tài 2 điểm trung bình để được chấm đậu là 10/20, đó là hạng Thứ, 12/20 là hạng Bình-Thứ, 14/20 là hạng Bình, 16/20 là hạng Ưu, 18/20 là hạng Tối Ưu.

Tôi đậu bằng Trung Học Đệ nhứt cấp hạng Thứ còn hai bằng Tú Tài đều là Bình Thứ.

Bắt đầu niên khoá 1970-1971. Các cấp lớp từ tiểu học đến hết trung học được đặt lại là từ lớp 1 đến lớp 12.

Thế hệ chúng ta may mắn được hưởng một nền giáo dục tốt đẹp, vậy chúng ta không được quên ơn những nhà giáo dục đã bỏ công xây dựng nó.

Huỳnh Công Ân
Đầu Xuân Bính Ngọ

Tài liệu trích dẫn và tham khảo:

GIÁO DỤC THỜI VIỆT NAM CỘNG HOÀ - Nam Sơn Trần Văn Chi